

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 677/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Bảo tàng Hùng Vương thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BVHTTDL ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về nhiệm vụ chuyên môn của bảo tàng; gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu; hoạt động nghiên cứu, sưu tầm và tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân người nước ngoài và hoạt động nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu; chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân lực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;

Căn cứ Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Phú Thọ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 18/TTr-SVHTTDL ngày 19 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Bảo tàng Hùng Vương (sau đây viết tắt là Bảo tàng) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng nghiên cứu khoa học, sưu

tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể; kiểm kê, bảo quản, trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể; tổ chức các hoạt động giáo dục, truyền thông, dịch vụ; sử dụng và khai thác các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và di sản văn hóa phi vật thể theo quy định của Luật Di sản văn hóa nhằm phục vụ nhu cầu nghiên cứu, giáo dục truyền thống, hưởng thụ văn hóa, tinh thần của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn.

2. Bảo tàng có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, trụ sở theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Di sản văn hóa thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ, quyền hạn của Bảo tàng Hùng Vương được thực hiện theo quy định tại Điều 68, Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024 và Thông tư số 05/2025/TT-BVHTTDL ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về nhiệm vụ chuyên môn của bảo tàng; gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu; hoạt động nghiên cứu, sưu tầm và tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân người nước ngoài và hoạt động nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu; chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân lực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, cụ thể như sau:

1. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa

a) Hoạt động nghiên cứu khoa học của bảo tàng: Thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học thông qua việc triển khai đề tài khoa học các cấp, các chương trình, dự án, đề án khác theo kế hoạch ngắn hạn, dài hạn; Bảo tàng được thành lập Hội đồng khoa học và hoạt động theo quy định tại Thông tư số 05/2025/TT-BVHTTDL ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; được liên kết với các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước để triển khai các chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học liên quan đến hoạt động Bảo tàng theo quy định của pháp luật;

b) Ứng dụng khoa học, công nghệ trong hoạt động chuyên môn của Bảo tàng gồm các hoạt động sau: Số hóa di sản văn hóa bao gồm quét 3D, chụp ảnh độ phân giải cao, tạo bản sao số hiện vật, di tích, tài liệu lưu trữ; xây dựng cơ sở dữ liệu số về hiện vật, sưu tập hiện vật và nội dung trưng bày, nghiên cứu khoa học của bảo tàng; bảo quản hiện vật thông qua ứng dụng công nghệ vật liệu, sinh học, môi trường; hỗ trợ trưng bày nội dung, hiện vật và sưu tập hiện vật tại Bảo tàng và trưng bày trên

không gian mạng; hỗ trợ hoạt động giáo dục và trải nghiệm di sản văn hóa, phát triển ứng dụng học tập tương tác, trò chơi giáo dục dựa trên di sản văn hóa, nền tảng học tập trực tuyến; ứng dụng quản lý và vận hành các hoạt động của bảo tàng.

2. Suu tầm, kiểm kê, tư liệu hóa, bảo quản, phục chế và quản lý hiện vật thuộc đối tượng và phạm vi hoạt động của Bảo tàng

a) Hoạt động suu tầm hiện vật của Bảo tàng: Bảo tàng được suu tầm hiện vật ở trong nước và nước ngoài phù hợp với nội dung, đối tượng và phạm vi hoạt động của Bảo tàng; tổ chức việc suu tầm hiện vật thông qua các phương thức: Thám sát, thăm dò, khai quật khảo cổ hoặc thu thập tại thực địa do cơ quan, tổ chức của Nhà nước có chức năng, nhiệm vụ phù hợp thực hiện; mua bán theo giá thỏa thuận, tổ chức đấu giá, hình thức chuyển quyền sở hữu khác theo quy định của pháp luật; tiếp nhận từ tổ chức, cá nhân chuyển giao;

b) Hoạt động kiểm kê, tư liệu hóa hiện vật của Bảo tàng bao gồm: Tiếp nhận, phân loại, đăng ký, sắp xếp, theo dõi tình hình xuất, nhập và tình trạng bảo quản hiện vật; lập và quản lý hồ sơ liên quan đến hiện vật; bổ sung thông tin về hiện vật; nghiên cứu xây dựng sưu tập hiện vật; xây dựng hệ thống phiếu tra cứu hiện vật; tin học hóa hệ thống quản lý hiện vật;

c) Hoạt động bảo quản hiện vật của Bảo tàng bao gồm: Sắp xếp hiện vật và tổ chức kho để bảo quản; lập hồ sơ về hiện trạng hiện vật và môi trường bảo quản; tổ chức việc bảo quản định kỳ, bảo quản phòng ngừa và bảo quản trị liệu hiện vật.

3. Hoạt động trưng bày hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể của Bảo tàng bao gồm: Trưng bày thường xuyên, trưng bày chuyên đề tại Bảo tàng; trưng bày có thời hạn ở trong nước và nước ngoài; trưng bày trên môi trường điện tử; giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể.

4. Diễn giải, truyền thông và giáo dục di sản văn hóa thuộc đối tượng và phạm vi hoạt động của Bảo tàng

a) Hoạt động giáo dục của Bảo tàng bao gồm: Hướng dẫn tham quan; tổ chức hoạt động trải nghiệm; tổ chức chương trình giáo dục; tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học, nói chuyện chuyên đề;

b) Hoạt động truyền thông của Bảo tàng bao gồm: Giới thiệu nội dung và hoạt động của Bảo tàng trên phương tiện thông tin đại chúng và trên môi trường điện tử; tổ chức chương trình quảng bá, phát triển công chúng; tổ chức lấy ý kiến đánh giá của công chúng về hoạt động của Bảo tàng; xây dựng mạng lưới tổ chức, cá nhân có liên quan để phát triển hoạt động của Bảo tàng ở trong nước và nước ngoài; tổ chức phát triển sản phẩm lưu niệm, xuất bản ấn phẩm của Bảo tàng.

5. Xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực của Bảo tàng.

6. Thực hiện hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức các hoạt động văn hóa phù hợp với tính chất, nội dung, đối tượng và phạm vi hoạt động của Bảo tàng.

8. Cung cấp các hoạt động dịch vụ của Bảo tàng gồm: Cung cấp thông tin, tư liệu về di sản văn hóa; tổ chức các hoạt động văn hóa, giáo dục, thể thao, du lịch; tư vấn kỹ thuật, nghiệp vụ Bảo tàng; giám định di vật, cổ vật; tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể; nghiên cứu tư vấn lập hồ sơ khoa học di tích; cung cấp dịch vụ sản phẩm lưu niệm, văn hóa phẩm của Bảo tàng; bảo quản, phục chế, làm bản sao di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia và di sản tư liệu; cung cấp dịch vụ sử dụng, khai thác di sản văn hóa theo quy định tại Điều 88, Luật Di sản văn hóa năm 2024; hợp tác khai quật khảo cổ; hợp tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về bảo tàng; dịch vụ gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu; tổ chức cửa hàng lưu niệm, dịch vụ ăn, uống, nghỉ ngơi, giải trí và dịch vụ khác. Bảo tàng được sử dụng cơ sở vật chất, tài sản công để thực hiện các hoạt động dịch vụ nêu trên theo quy định của Luật Di sản văn hóa năm 2024, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và quy định khác của pháp luật có liên quan; Tổ chức các hoạt động dịch vụ theo quy định của Pháp luật.

9. Trực tiếp tổ chức kiểm kê, lập danh mục, hồ sơ xếp hạng các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật hiện hành; tổ chức tuyên truyền, giới thiệu phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.

10. Triển khai thực hiện kiểm kê, lập danh mục, lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể trình các cấp có thẩm quyền đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia.

11. Trực tiếp quản lý, điều hành các hoạt động tại khu Văn miếu Vĩnh Phúc

a) Tổ chức sưu tầm tài liệu, hiện vật về lịch sử khoa bảng, di tích Văn miếu, hệ thống Văn từ, Văn chỉ của Phú Thọ phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao. Tiếp nhận tài liệu, hiện vật liên quan đến Văn miếu Vĩnh Phúc của các tổ chức và các cá nhân trao tặng, hiến tặng hoặc gửi giữ; thực hiện việc điều chuyển tài liệu, hiện vật; cung cấp bản sao di vật, cổ vật, bảo vật theo chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, phục vụ du khách trong và ngoài nước tham quan, nghiên cứu tại Văn miếu Vĩnh Phúc; thực hiện hình thức tuyên truyền, giáo dục về truyền thống khoa cử của tỉnh thông qua tài liệu, hiện vật của Văn miếu Vĩnh Phúc. Thực hiện nhiệm vụ do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ủy quyền phục vụ việc tổ chức các hội thảo, hội nghị, nghiên cứu khoa học về nho học, danh nhân, khoa cử... Tiến hành việc lưu danh các danh nhân văn hóa, khoa học thuộc các giai đoạn cận, hiện đại trong tỉnh và cả nước tại khu Văn miếu Vĩnh Phúc;

c) Giới thiệu và phổ biến các công trình khoa học có giá trị của tỉnh, quốc gia. Tổ chức các dịch vụ văn hóa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ như: Trình diễn các loại hình nghệ thuật dân tộc, giới thiệu về ẩm thực của Phú Thọ, kinh doanh các vật phẩm lưu niệm, sách báo, chụp ảnh... tại khu Văn miếu Vĩnh Phúc;

d) Trao đổi tài liệu, hiện vật với các đơn vị trong hệ thống Văn miếu cả nước theo sự thỏa thuận và được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

12. Báo cáo định kỳ hoặc báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của Bảo tàng với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

13. Quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Bảo tàng theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Bảo tàng

a) Bảo tàng có Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định của pháp luật;

b) Giám đốc Bảo tàng là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

c) Phó Giám đốc Bảo tàng là người giúp Giám đốc Bảo tàng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Bảo tàng phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Bảo tàng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Bảo tàng vắng mặt, Giám đốc Bảo tàng ủy quyền cho một Phó Giám đốc Bảo tàng điều hành các hoạt động của đơn vị.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Phòng Hành chính - Quản trị;

b) Phòng Trưng bày - Truyền thông;

c) Phòng Sưu tầm - Bảo quản;

d) Phòng Nghiệp vụ Di tích.

3. Biên chế

a) Biên chế số lượng người làm việc của Bảo tàng do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định phân bổ trong tổng số lượng người làm việc của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được cấp có thẩm quyền giao.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Bảo tàng xây dựng kế hoạch biên chế số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 07/7/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Hùng Vương trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Quyết định số 190/QĐ-SVHTTDL ngày 01/7/2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Vĩnh Phúc Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng tỉnh Vĩnh Phúc; Quyết định số 735/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của UBND tỉnh Hòa Bình quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng tỉnh Hòa Bình.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Giám đốc Bảo tàng Hùng Vương thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Phùng Thị Kim Nga